



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 88.../HK-QDG

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 03 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

(Về việc: Giá bán lẻ Xăng dầu)

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ TỔNG HỢP HÒA KHÁNH

- Căn cứ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu và các văn bản hướng dẫn liên quan hiện hành; Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 về kinh doanh xăng dầu;
- Căn cứ Thông tư liên tịch số 39/2014/TTLT-BCT-BTC ngày 29 tháng 10 năm 2014 của Liên Bộ Công Thương - Tài Chính Quy định về phương pháp tính giá cơ sở; cơ chế hình thành, quản lý, sử dụng Quỹ Bình ổn giá và điều hành giá xăng dầu theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.
- Căn cứ Công văn số 1403/BCT-TTTN ngày 21 tháng 03 năm 2022 của Bộ Công Thương về việc điều hành Kinh doanh xăng dầu.
- Căn cứ Công văn số 278/PLXQN-QĐ của công ty TNHH MTV xăng dầu Quảng Ngãi ngày 21/03/2022 về việc giá bán lẻ của dầu Diesel 0,001 S-V.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Điều chỉnh giá bán lẻ các mặt hàng Xăng, dầu tại các Thương nhân phân phối, Tổng Đại lý, Đại lý, Cửa hàng bán lẻ trong hệ thống phân phối của Công ty TNHH Thương mại & Dịch vụ Tổng hợp Hòa Khánh như sau:

Đvt: Đồng/lít thực tế

Stt	Mặt hàng	Giá bán lẻ (Vùng 1)
1	Xăng RON 95-III	29.190
2	Xăng E5 RON 92-II	28.330
3	DO 0,001S-V	23.980
4	DO 0,05S-II	23.630
5	Dầu hỏa 2-K	22.240

Điều 2: Mức giá bán lẻ trên là giá bán tối đa đã bao gồm thuế GTGT, thuế BVMT, ở nhiệt độ thực tế.

Điều 3: Các địa phương có giá bán lẻ xăng dầu các loại (đã bao gồm thuế MT; thuế GTGT) cao hơn quy định tại Điều 1 như sau:

+ Tỉnh Quảng Nam:

- Diesel: các huyện Nam Trà My, Bắc Trà My, Đông Giang, Tây Giang, Phước Sơn, Nam Giang, Tiên Phước, xã đảo Cù Lao Chàm - Hội An; Huyện Hiệp Đức, Xã quê Trung huyện Nông Sơn; các xã Đại Thảng; Đại Lãnh; Đại Minh huyện Đại Lộc cộng thêm **470** đồng/lít thực tế.
- Xăng các loại: huyện Điện Bàn, Thành phố Hội An cộng thêm **200** đồng/lít thực tế. Các địa phương còn lại thuộc tỉnh Quảng Nam cộng thêm **560** đồng/lít thực tế.

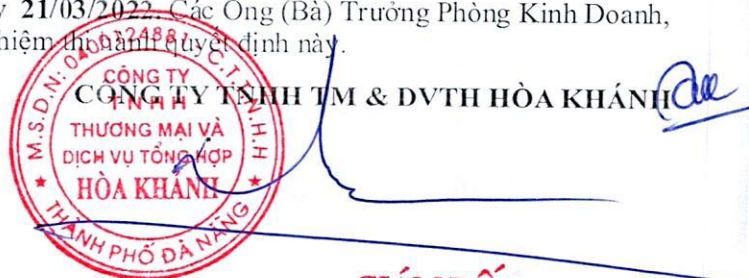
+ Tỉnh Thừa Thiên Huế:

- Diesel: cộng thêm **50** đồng/lít thực tế.
- Xăng: cộng thêm **150** đồng/lít thực tế.

Điều 4: Quyết định này có hiệu lực từ **15 giờ 00 phút ngày 21/03/2022**. Các Ông (Bà) Trưởng Phòng Kinh Doanh, Kế Toán Trưởng và các đơn vị liên quan có trách nhiệm thực hiện quyết định này.

Nơi nhận:

- Bộ công thương, Vụ thị trường trong nước;
- Cục quản lý giá-Bộ tài chính;
- Sở công thương, sở tài Chính Đà Nẵng;
- TNPP, Tổng Đại lý, Đại lý, Cửa hàng bán lẻ;
- Lưu VT, KT, KD.



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Phúc



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:89.../HK-QĐG

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 03 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

(Về việc: Giá bán lẻ Xăng dầu)

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ TỔNG HỢP HÒA KHÁNH

- Căn cứ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính Phủ về kinh doanh xăng dầu và các văn bản hướng dẫn liên quan hiện hành; Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 về kinh doanh xăng dầu;
- Căn cứ Thông tư liên tịch số 39/2014/TTLT-BCT-BTC ngày 29 tháng 10 năm 2014 của Liên Bộ Công Thương - Tài Chính Quy định về phương pháp tính giá cơ sở; cơ chế hình thành, quản lý, sử dụng Quỹ Bình ổn giá và điều hành giá xăng dầu theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.
- Căn cứ Công văn số 1403/BCT-TTTN/BCT-TTTN ngày 21 tháng 03 năm 2022 của Bộ Công Thương về việc điều hành Kinh doanh xăng dầu.
- Căn cứ Công văn số 142/PLX-QĐ-TGD ngày 21 tháng 03 năm 2022 của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Điều chỉnh giá bán lẻ các mặt hàng Xăng, dầu tại các Đại lý trong hệ thống phân phối của Công ty TNHH TM và DVTH Hòa Khánh tại các khu vực Bình Định, Gia Lai, Công ty TNHH TM & DVTH Hòa Khánh - Chi nhánh Gia Lai như sau:

Đvt: Đồng/lít thực tế

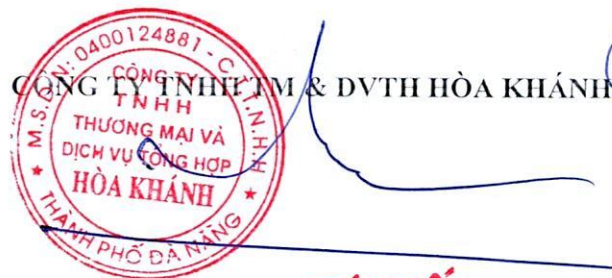
Stt	Mặt hàng	Giá bán lẻ
1	Xăng RON 95-III	29.770
2	Xăng E5 Ron 92	28.890
3	DO 0,05S	24.100
4	Diesel 0,001S-V	24.450

Điều 2: Mức giá bán lẻ trên là giá bán tối đa đã bao gồm thuế GTGT, thuế BVMT, ở nhiệt độ thực tế.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực từ **15h00 ngày 21/03/2022**. Các Ông (Bà) Trưởng Phòng Kinh Doanh, Kế Toán Trưởng và các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Đại lý;
- Lưu VT, KT, KD.



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Phúc